

## ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II MÔN TIN HỌC 12

### A. TRẮC NGHIỆM

#### BÀI 16: ĐỊNH DẠNG KHUNG

**I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.**

**Câu 1:** Khi đặt tên cho ID và class, điều nào không đúng?

- A. Tên phải phân biệt chữ hoa và chữ thường    B. Tên bắt đầu bằng số  
C. Không chứa dấu cách và các ký tự đặc biệt    D. Phải có ít nhất một ký tự không phải là số

**Câu 2:** Bộ chọn CSS với ID được viết như thế nào?

- A. `.idname {thuộc tính: giá trị;}`                      B. `#idname {thuộc tính: giá trị;}`  
C. `id=idname {thuộc tính: giá trị;}`                      D. `.id {thuộc tính: giá trị;}`

**Câu 3:** Trong HTML, các phần tử bảng được tạo bằng thẻ nào?

- A. `<div>`    B. `<p>`                      C. `<table>`    D. `<span>`

**Câu 4:** Để định dạng ô tiêu đề trong bảng HTML, ta sử dụng thẻ nào?

- A. `<td>`    B. `<th>`                      C. `<tr>`                      D. `<caption>`

**Câu 5:** Phần tử có thể thuộc nhiều class bằng cách nào?

- A. Dùng dấu phẩy giữa các tên class                      B. Dùng dấu chấm giữa các tên class  
C. Đặt các tên class cách nhau bởi dấu cách                      D. Không thể có nhiều class

**Câu 6:** Phần tử khối trong HTML thường có đặc điểm gì?

- A. Luôn nằm trong một phần tử khác                      B. Không có chiều rộng cố định  
C. Bắt đầu từ đầu hàng và kéo dài suốt chiều rộng của trang web                      D. Luôn là phần tử inline

**Câu 7:** Thuộc tính `display: none;` trong CSS có tác dụng gì?

- A. Chuyển phần tử thành phần tử inline                      B. Chuyển phần tử thành phần tử block  
C. Ẩn phần tử mà không hiển thị trên trang web                      D. Chuyển phần tử thành phần tử nội tuyến

**Câu 8:** Các thuộc tính khung trong CSS không áp dụng được cho loại phần tử nào?

- A. Phần tử khối    B. Phần tử nội tuyến                      C. Phần tử block    D. Phần tử với ID cụ thể

**Câu 9:** Để định dạng một nhóm phần tử có cùng ý nghĩa, ta nên sử dụng bộ chọn nào?

- A. ID                      B. Class                      C. Inline                      D. Block

**Câu 10:** Mỗi phần tử HTML có thể có bao nhiêu ID?

- A. Nhiều ID                      B. Một ID                      C. Không có ID                      D. Tùy thuộc vào phần tử

**II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai**

**Câu 1:** Đánh dấu Đúng (Đ) hoặc Sai (S) cho mỗi ý sau:

- a) Phần tử khối thường bắt đầu từ đầu hàng và kéo dài suốt chiều rộng của trang web.  
b) Phần tử nội tuyến có thể chứa các phần tử khối.  
c) Thuộc tính `display: none;` làm ẩn phần tử trên trang web.  
d) Tất cả các phần tử HTML đều thuộc loại phần tử khối.

**Câu 2:** Đánh dấu Đúng (Đ) hoặc Sai (S) cho mỗi ý sau:

- a) Phần tử khối có thể thiết lập khung với đầy đủ tính chất như chiều cao và chiều rộng.  
b) Phần tử nội tuyến có thể thiết lập chiều cao và chiều rộng của khung.  
c) Các thuộc tính liên quan đến khung có tính kế thừa.  
d) Bộ chọn lớp (class) được sử dụng để định dạng chung cho nhóm phần tử có cùng ý nghĩa.

## BÀI 17: CÁC MỨC ƯU TIÊN CỦA BỘ CHỌN

**I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.**

**Câu 1:** Nguyên tắc ưu tiên trong CSS được xác định bằng:

- A. Thứ tự xuất hiện của các quy tắc trong tệp CSS      B. Số lượng phần tử trong trang HTML  
C. Số lượng liên kết trong tệp CSS      D. Tính kế thừa và trọng số của các bộ chọn

**Câu 2:** Pseudo-element `::before` thường được sử dụng để:

- A. Thêm nội dung trước phần tử      B. Thay đổi màu nền của phần tử  
C. Thêm đường viền cho phần tử      D. Thay đổi kích thước của phần tử

**Câu 3:** Trọng số của một mẫu định dạng CSS được xác định dựa trên:

- A. Vị trí của tệp CSS trong trang      B. Số lượng các kiểu chữ khác nhau  
C. Số lượng ID, class và thẻ HTML      D. Số lượng các màu sắc được sử dụng

**Câu 4:** Nếu một phần tử HTML có cả ID và class, mẫu định dạng nào sẽ được ưu tiên?

- A. Mẫu định dạng với ID      B. Mẫu định dạng với class  
C. Mẫu định dạng được viết sau cùng      D. Mẫu định dạng với thuộc tính màu sắc

**Câu 5:** Pseudo-class `:first-child` được sử dụng để:

- A. Áp dụng định dạng cho phần tử đầu tiên trong một nhóm  
B. Áp dụng định dạng cho phần tử cuối cùng trong một nhóm  
C. Áp dụng định dạng cho tất cả các phần tử trong nhóm  
D. Áp dụng định dạng cho phần tử duy nhất trong nhóm

**Câu 6:** Pseudo-class được sử dụng để:

- A. Định nghĩa kiểu chữ đặc biệt      B. Tạo các lớp giả định của phần tử HTML  
C. Thay đổi màu nền của trang web      D. Tạo hiệu ứng động cho các hình ảnh

**Câu 7:** Cú pháp đúng để áp dụng pseudo-element trong CSS là:

- A. `::pseudo-element {thuộc tính : giá trị ;}`      B. `pseudo-element {thuộc tính : giá trị ;}`  
C. `:pseudo-element {thuộc tính : giá trị ;}`      D. `::pseudo-class {thuộc tính : giá trị ;}`

**Câu 8:** Trong trường hợp có nhiều mẫu định dạng CSS áp dụng cho cùng một phần tử, quy tắc nào được áp dụng?

- A. Mẫu định dạng đầu tiên trong tệp CSS      B. Mẫu định dạng có thuộc tính màu sắc  
C. Mẫu định dạng có trọng số cao nhất      D. Mẫu định dạng có thứ tự cuối cùng

**Câu 9:** Trọng số CSS không bao gồm yếu tố nào sau đây?

- A. Số lượng ID      B. Số lượng class      C. Số lượng thẻ HTML      D. Số lượng thuộc tính

**Câu 10:** Pseudo-class `:hover` được sử dụng để:

- A. Thay đổi nội dung của phần tử khi nhấn vào      B. Thay đổi kiểu chữ khi chuột di chuyển qua  
C. Ẩn phần tử khi trang được tải      D. Tạo hiệu ứng động khi trang cuộn

**II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai**

**Câu 1:** Phát biểu về kiểu bộ chọn dạng pseudo-class và pseudo-element sau đúng hay sai?

a) Bộ chọn pseudo-class (lớp giả) được viết sau dấu hai chấm (:) theo cú pháp: `:pseudo-class {thuộc tính: giá trị;}`.

b) Bộ chọn pseudo-element (phần tử giả) được viết sau dấu hai chấm kép (::) theo cú pháp: `::pseudo-element {thuộc tính: giá trị;}`.

c) Pseudo-class mô tả các trạng thái đặc biệt của phân tử HTML, còn pseudo-element mô tả các phần nhỏ hơn của phân tử HTML.

d) Trong CSS, các lớp giả và phân tử giả đều có thể định dạng các trạng thái và phân tử của HTML.

**Câu 2:** Phát biểu say đây đúng hay sai về mức độ ưu tiên khi áp dụng CSS?

a) Trong CSS, tính kế thừa và quy định về thứ tự cuối cùng (cascading) có mức ưu tiên cao hơn trọng số của bộ chọn.

b) Khi có nhiều mẫu định dạng CSS có thể áp dụng cho một phân tử HTML, mẫu CSS có trọng số cao nhất sẽ được ưu tiên áp dụng.

c) Quy định về thứ tự ưu tiên của CSS được mô tả trong Bảng 17.3 và tính trọng số của CSS được mô tả trong Bảng 17.4.

d) Trọng số của mẫu định dạng CSS được tính bằng tổng giá trị trọng số của các phân tử trong bộ chọn CSS.

## **BÀI 18: THỰC HÀNH TỔNG HỢP THIẾT KẾ TRANG WEB**

**I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.**

**Câu 1:** Lớp "block\_3" được dùng để định dạng gì?

A. Hình ảnh      B. Văn bản      C. Các ô có độ rộng bằng nhau      D. Banner

**Câu 2:** Để các ô được xếp theo hàng ngang, cần định nghĩa lớp CSS nào?

A. Row      B. block\_3      C. Content      D. Header

**Câu 3:** Website có thể sử dụng những tài nguyên nào để minh họa?

A. Chỉ ảnh      B. Chỉ video      C. Chỉ văn bản      D. Ảnh và video

**Câu 4:** Cách trình bày nhiều ô trong cùng một hàng giúp gì cho trang web?

A. Tăng tốc độ tải trang      B. Tạo sự cân đối và hài hoà khi hiển thị  
C. Giảm dung lượng trang      D. Tăng số lượng trang

**Câu 5:** Để mọi người đăng ký tham gia các câu lạc bộ, trang web cần có thêm trang nào?

A. Trang chủ      B. Trang giới thiệu      C. Trang liên hệ      D. Trang chứa biểu mẫu đăng ký

**Câu 6:** Trang web cần có ít nhất bao nhiêu trang chính theo bài học?

A. 1      B. 2      C. 3      D. 4

**Câu 7:** Tập CSS được sử dụng trong thiết kế web để làm gì?

A. Định dạng văn bản      B. Định dạng hình ảnh      C. Định dạng trang web      D. Định dạng âm thanh

**Câu 8:** Trong ví dụ của bài học, slogan được đặt trong bao nhiêu ô trên một hàng?

A. 1      B. 2      C. 3      D. 4

**Câu 9:** Lớp CSS nào được tạo để hiển thị các ô theo chiều ngang?

A. block\_3      B. Row      C. Slogan      D. Content

**II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai**

**Câu 1:** Chọn Đúng hoặc Sai cho các phát biểu sau:

a) Website cần có một trang chủ và các trang riêng cho từng nhóm hoặc câu lạc bộ.

b) Tất cả các trang của website đều phải tuân theo phong cách trình bày chung thông qua liên kết tới cùng một tệp tin CSS.

c) Các trang thành viên không cần thiết phải có thông tin chi tiết về lịch hoạt động của câu lạc bộ.

d) Trang web không cần có trang chứa biểu mẫu để đăng ký tham gia các câu lạc bộ.

**Câu 2:** Chọn Đúng hoặc Sai cho các phát biểu sau:

a) Mỗi thành phần của trang web như đầu trang, nội dung chính, cuối trang, banner, slogan,... nên được định nghĩa bằng một lớp CSS riêng.

b) Banner trong phần đầu trang có thể sử dụng ảnh làm nền và tiêu đề của trang web với cỡ chữ nhỏ.

c) Để hiển thị các ô theo phương ngang trong phần slogan, lớp Row có độ rộng bằng độ rộng trang được sử dụng.

d) Các ô trong lớp "block\_3" sẽ được xếp theo chiều dọc nếu không có lớp Row bao quanh.

## **CHỦ ĐỀ 5. HƯỚNG NGHIỆP VỚI TIN HỌC**

### **BÀI 19: DỊCH VỤ SỬA CHỮA VÀ BẢO TRÌ MÁY TÍNH**

**I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.**

**Câu 1:** Công việc nào sau đây liên quan tới phần mềm?

- A. Thay màn hình có độ phân giải cao hơn.
- B. Đảm bảo kết nối máy tính vào mạng.
- C. Kiểm soát và duy trì hoạt động của máy tính.
- D. Phát hiện nguyên nhân hỏng thiết bị để biết liệu có thể sửa, thay thế hay cấu hình lại.

**Câu 2:** Công việc nào sau đây liên quan tới phần cứng?

- A. Hướng dẫn người dùng sử dụng máy tính và thiết bị công nghệ thông tin đúng cách và hiệu quả.
- B. Cài đặt hệ điều hành, cấu hình mạng và các ứng dụng văn phòng.
- C. Lắp đặt, sửa chữa hoặc thay thế các linh kiện máy tính bị hỏng.
- D. Ra soát an toàn của hệ thống bằng cách quét mã độc và cấu hình phần mềm phòng chống virus.

**Câu 3:** Cơ sở đào tạo nào sau đây có đào tạo các ngành học liên quan đến nghề sửa chữa và bảo trì máy tính?

- A. Trường Cao đẳng Y Dược Hà Nội.
- B. Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội.
- C. Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội.
- D. Trường Cao đẳng nghề Bách Khoa Hà Nội.

**Câu 4:** Ngành đào tạo nào sau đây **không** liên quan đến ngành nghề sửa chữa và bảo trì máy tính?

- A. Công nghệ kỹ thuật phần mềm máy tính.
- B. Thương mại điện tử.
- C. Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính.
- D. Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính.

**Câu 5:** Dịch vụ sửa chữa và bảo trì máy tính có vai trò gì sau đây?

- A. Chỉ sửa chữa phần cứng máy tính khi bị hỏng.
- B. Chỉ tập trung vào cài đặt phần mềm mới.
- C. Đảm bảo sự ổn định và hiệu quả của máy tính cũng như thiết bị liên quan.
- D. Chỉ hỗ trợ người dùng về cách sử dụng máy tính.

**Câu 6:** Công việc nào sau đây thuộc nhóm sửa chữa phần cứng máy tính?

- A. Kiểm tra và thay thế linh kiện máy tính bị hỏng.
- B. Cấu hình hệ điều hành.
- C. Quét mã độc và phần mềm độc hại.
- D. Hướng dẫn người dùng sử dụng máy tính.

**Câu 7:** Công việc nào sau đây thuộc nhóm bảo trì phần mềm máy tính?

- A. Lắp đặt ổ cứng mới.
- B. Cài đặt và cập nhật phần mềm điều khiển thiết bị ngoại vi.
- C. Thay bo mạch chủ (mainboard).
- D. Kiểm tra kết nối dây nguồn.

**Câu 8:** Để đảm bảo máy tính hoạt động ổn định, công việc nào sau đây cần thực hiện?

- A. Chỉ sửa chữa khi thiết bị hỏng hoàn toàn.
- B. Chỉ tập trung vào việc nâng cấp phần cứng.
- C. Duy trì bảo trì phần cứng và cập nhật phần mềm thường xuyên.
- D. Không cần bảo trì nếu máy tính vẫn hoạt động bình thường.

**Câu 9:** Người làm nghề sửa chữa, bảo trì máy tính cần có kiến thức nào sau đây?

- A. Kiến thức về cơ sở dữ liệu.
- B. Kiến thức về lập trình.
- C. Kiến thức về hệ điều hành.
- D. Kiến thức marketing.

**Câu 10:** Nếu một máy tính không thể kết nối Internet, đâu là bước kiểm tra đầu tiên?

- A. Kiểm tra xem máy tính có được kết nối với mạng không.

- B. Cài lại hệ điều hành.
- C. Thay thế card màn hình.
- D. Xóa toàn bộ dữ liệu và cài đặt lại máy tính.

**Câu 11:** Một khách hàng yêu cầu kiểm tra virus trên máy tính, bạn cần làm gì?

- A. Sử dụng phần mềm quét mã độc và cấu hình phần mềm diệt virus.
- B. Cài đặt lại toàn bộ phần mềm trên máy.
- C. Thay thế toàn bộ ổ cứng.
- D. Tăng dung lượng RAM.

**Câu 12:** Nếu một phần mềm bị lỗi sau khi cập nhật, bạn nên làm gì trước?

- A. Kiểm tra lại các thay đổi gần đây và khôi phục phiên bản cũ nếu cần.
- B. Cài đặt phần mềm diệt virus.
- C. Thay thế ổ cứng.
- D. Định dạng lại toàn bộ hệ thống.

**II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai**

**Câu 1:** An đang tìm hiểu về nghề sửa chữa và bảo trì máy tính. An biết rằng đây là một nghề dịch vụ quan trọng trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

- a) Nghề sửa chữa và bảo trì máy tính chỉ liên quan đến phần cứng.
- b) Nghề này đòi hỏi người làm phải có kiến thức về cả phần cứng và phần mềm.
- c) Người làm nghề sửa chữa và bảo trì máy tính có thể hỗ trợ người dùng sử dụng máy tính hiệu quả.
- d) Để làm tốt công việc này, ngoài kiến thức chuyên môn, An cần rèn luyện thêm các kỹ năng mềm như giao tiếp và giải quyết vấn đề.

**Câu 2:** Bình muốn trở thành một kỹ thuật viên sửa chữa máy tính. Bình đang tìm hiểu về các công việc mà một kỹ thuật viên cần thực hiện.

- a) Kỹ thuật viên sửa chữa máy tính có thể cài đặt hệ điều hành cho máy tính.
- b) Kỹ thuật viên sửa chữa máy tính chỉ làm việc với máy tính để bàn.
- c) Kỹ thuật viên sửa chữa máy tính cần phải chẩn đoán được nguyên nhân gây ra lỗi phần cứng.
- d) Khi gặp sự cố về mạng máy tính, Bình có thể nhờ kỹ thuật viên kiểm tra và khắc phục sự cố.

**Câu 3:** Công ty A đang tìm kiếm một kỹ thuật viên bảo trì máy tính. Họ yêu cầu ứng viên phải có kiến thức về mạng máy tính.

- a) Kiến thức về mạng máy tính là cần thiết cho công việc bảo trì máy tính.
- b) Kỹ thuật viên bảo trì máy tính có thể đảm bảo kết nối mạng cho các máy tính trong công ty.
- c) Kỹ thuật viên bảo trì máy tính không cần phải biết về phần mềm diệt virus.
- d) Kỹ thuật viên bảo trì máy tính có thể giúp công ty A thiết lập hệ thống mạng nội bộ.

**Câu 4:** Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, ảnh hưởng đến nhiều ngành nghề, trong đó có nghề sửa chữa và bảo trì máy tính.

- a) Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 làm tăng nhu cầu sử dụng máy tính và thiết bị số.
- b) Nhu cầu nhân lực cho nghề sửa chữa và bảo trì máy tính dự kiến sẽ tăng trong tương lai.
- c) Nghề sửa chữa và bảo trì máy tính sẽ bị thay thế hoàn toàn bởi robot trong tương lai.
- d) Để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, người làm nghề sửa chữa và bảo trì máy tính cần phải liên tục cập nhật kiến thức và kỹ năng mới.

**Câu 5:** Hà muốn học nghề sửa chữa và bảo trì máy tính. Hà đang tìm hiểu về các chương trình đào tạo và cơ sở đào tạo.

- a) Hà có thể học nghề sửa chữa và bảo trì máy tính ở các trường đại học, cao đẳng, trung cấp.
- b) Các trường dạy nghề thường chú trọng thực hành, giúp sinh viên thành thạo kỹ năng sửa chữa.
- c) Chỉ có nam giới mới phù hợp với nghề sửa chữa và bảo trì máy tính.
- d) Sau khi tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin, Hà có thể làm việc trong lĩnh vực sửa

**BÀI 20: NHÓM NGHỀ QUẢN TRỊ TRONG NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.**

**Câu 1:** Hệ thống IDS có chức năng gì sau đây?

- A. Phòng thủ tường lửa.      B. Tấn công dò lỗ hổng.  
C. Phát hiện xâm nhập.      D. Bảo mật dựa trên máy chủ.

**Câu 2:** IoT là khái niệm nào sau đây?

- A. Internet vạn vật.      B. Trí tuệ nhân tạo.      C. Vạn vật hấp dẫn.      D. Chuyển đổi số.

**Câu 3:** Ngành học nào sau đây **không** liên quan tới nhóm nghề quản trị trong lĩnh vực công nghệ thông tin?

- A. Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu.      B. An ninh mạng.  
C. Công nghệ phần mềm.      D. Hệ thống thông tin.

**Câu 4:** Trường đại học nào sau đây là **không** đào tạo các ngành liên quan đến nhóm nghề quản trị trong lĩnh vực công nghệ thông tin?

- A. Đại học Bách khoa Hà Nội.      B. Học viện Kỹ thuật quân sự.  
C. Trường Đại học Công nghệ – ĐHQGHN.      D. Học viện Phòng không – Không quân.

**Câu 5:** Vì sao chuyên gia quản trị mạng cần nắm vững cấu trúc mạng máy tính?

- A. Để cấu hình, quản lý và bảo mật hệ thống mạng.      B. Để lắp đặt phần cứng máy tính tốt hơn.  
C. Chỉ để biết cách sử dụng thiết bị mạng.      D. Để giảm bớt công việc bảo trì hệ thống.

**Câu 6:** Tại sao các tổ chức cần chú trọng vào bảo mật thông tin?

- A. Vì tấn công mạng ngày càng tinh vi và nguy hiểm.      B. Vì không cần cập nhật hệ thống mạng.  
C. Vì bảo mật chỉ quan trọng với các công ty lớn.      D. Vì các tổ chức không thể bị tấn công.

**Câu 7:** Tại sao chuyên gia quản trị hệ thống cần cập nhật công nghệ mới?

- A. Để có thể triển khai và quản lý hệ thống hiệu quả hơn.      B. Vì hệ thống cũ không thể sử dụng nữa.  
C. Vì chỉ có công nghệ mới là an toàn.      D. Vì không cần thiết phải cập nhật.

**Câu 8:** Phương thức tấn công mạng nào sau đây khiến cho một dịch vụ trực tuyến hoặc một hệ thống trở nên không khả dụng đối với người dùng?

- A. BEC.      B. Ransomware.      C. DoS.      D. Phishing.

**Câu 9:** Loại virus nào sau đây đã lợi dụng lỗ hổng tràn bộ đệm trong dịch vụ Local Security Authority Subsystem Service (LSASS), dịch vụ kiểm soát chính sách bảo mật của các tài khoản người dùng gây ra sự cố cho máy tính?

- A. WannaCry.      B. Sasser.      C. Flashback.      D. CryptoLocker.

**Câu 10:** Một hệ thống bị chậm và có dấu hiệu nhiễm mã độc, bạn cần làm gì?

- A. Quét virus và kiểm tra các tiến trình đáng ngờ.      B. Gỡ bỏ tất cả các phần mềm.  
C. Khởi động lại máy tính nhiều lần.      D. Không cần thực hiện hành động nào.

**Câu 11:** Khi một hệ thống máy chủ bị lỗi nghiêm trọng, phương án tối ưu là gì?

- A. Phân tích nguyên nhân và khôi phục từ bản sao lưu dữ liệu.  
B. Cài đặt lại toàn bộ hệ điều hành ngay lập tức.      C. Không cần thực hiện bất cứ thao tác nào.  
D. Xóa toàn bộ dữ liệu trên máy chủ.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai**

**Câu 1:** Chuyên gia quản trị trong ngành Công nghệ thông tin thực hiện những công việc sau đây đúng hay sai?

- a) Quản lý và duy trì hệ thống mạng.      b) Lập trình ứng dụng di động.  
c) Bảo vệ dữ liệu và hệ thống khỏi các mối đe dọa mạng.      d) Cài đặt và cấu hình phần cứng máy tính.

**Câu 2:** Những yêu cầu kiến thức sau đây là cần thiết cho chuyên gia quản trị hệ thống? Đúng hay sai?

- a) Kiến thức về cấu trúc và hoạt động của mạng máy tính.

- b) Kiến thức về lập trình web.  
c) Hiểu biết về luật pháp và tuân thủ quy định bảo mật thông tin.  
d) Kỹ năng giao tiếp và quản lý thời gian.

7

## Bài 21. HỘI THẢO HƯỚNG NGHIỆP

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10.**

**Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.**

**Câu 1:** Mục tiêu chính của hội thảo hướng nghiệp là gì?

- A. Tìm hiểu về các phần mềm mới  
B. Thảo luận về các ngành nghề không liên quan đến công nghệ thông tin  
C. Tìm hiểu các ngành nghề sử dụng nhân lực công nghệ thông tin và vai trò của chuyên viên công nghệ thông tin trong các lĩnh vực đó  
D. Kết nối với các doanh nghiệp lớn

**Câu 2:** Thành phần tham gia trong hội thảo hướng nghiệp bao gồm những ai?

- A. Chỉ có sinh viên  
B. Các chuyên viên công nghệ thông tin  
C. Giáo viên và chuyên gia  
D. Tất cả các lựa chọn trên

**Câu 3:** Một trong những nhiệm vụ của ban tổ chức hội thảo là gì?

- A. Thực hiện các bài kiểm tra về công nghệ thông tin  
B. Tổ chức các buổi dã ngoại cho sinh viên  
C. Phân công các nhiệm vụ tổ chức và đảm bảo thông tin được cập nhật cho các nhóm  
D. Tạo ra các trò chơi giải trí

**Câu 4:** Trong hội thảo, các nhóm sẽ chuẩn bị bài trình bày về gì?

- A. Các hoạt động thể thao  
B. Các lĩnh vực không liên quan đến công nghệ thông tin  
C. Các lĩnh vực sử dụng nhân lực công nghệ thông tin  
D. Các sản phẩm thủ công

**Câu 5:** Thời hạn nộp bài trình bày cho ban tổ chức là khi nào?

- A. 1 tuần trước hội thảo  
B. 1 ngày trước hội thảo  
C. 2 ngày trước hội thảo  
D. 1 tháng trước hội thảo

**Câu 6:** Vai trò của chuyên viên công nghệ thông tin trong lĩnh vực y tế bao gồm những gì?

- A. Phát triển trò chơi  
B. Quản lý hệ thống thông tin y tế  
C. Thiết kế thời trang  
D. Dạy học

**Câu 7:** Trong quá trình chuẩn bị bài trình bày, bước nào là bước đầu tiên?

- A. Thu thập thông tin  
B. Lập dàn ý bài trình bày  
C. Báo cáo thử  
D. Chọn lọc thông tin

**Câu 8:** Nội dung nào dưới đây không phải là một phần của hội thảo hướng nghiệp?

- A. Thảo luận về các ngành nghề và lĩnh vực sử dụng nhân lực công nghệ thông tin  
B. Trình bày các kỹ thuật làm vườn  
C. Vai trò của chuyên viên công nghệ thông tin trong các lĩnh vực  
D. Thông tin về ngành đào tạo tại các cơ sở giáo dục liên quan

**Câu 9:** Một yêu cầu trong nhiệm vụ tổ chức hội thảo là gì?

- A. Mua sắm các thiết bị điện tử  
B. Tổ chức sự kiện âm nhạc  
C. Đảm bảo hội thảo được tổ chức theo đúng kế hoạch  
D. Tham gia các trò chơi giải trí

**Câu 10:** Nội dung gợi ý cho hội thảo bao gồm việc chọn lĩnh vực nào?

- A. Thể thao và nghệ thuật  
B. Y tế, giáo dục, tài chính, kinh doanh, truyền thông và giải trí  
C. Nông nghiệp và lâm nghiệp  
D. Du lịch và khách sạn

**B. TỰ LUẬN**

### B. TỰ LUẬN

**Câu 1:** Trình bày cách đặt tên cho id và class. Đặt 3 ví dụ về tên id và 3 ví dụ về tên class.

**Câu 2:** Nêu các thuộc tính liên quan đến khung.

**Câu 3:** Giá trị của các thành phần của bộ chọn

**Câu 4:** Tính trọng số của các mẫu định dạng sau:

- a) #tin123>.test b) h1, h2, h3, h4 > #baby c) p + strong.vuive

**Câu 5:** Ở địa phương của em có những cơ sở đào tạo có đào tạo các ngành liên quan đến nhóm nghề quản trị trong lĩnh vực công nghệ thông tin? Hãy tìm hiểu và cho biết tên một số cơ sở đào tạo đó.

**Câu 6:** Em hãy kể những hình thức tấn công mạng phổ biến năm 2020.